

Số: 68/BC - TrMNHS

Noong Bua, ngày 14 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 -2025

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

Thực hiện Công văn số 3411/SGDDĐT-QLCL ngày 06/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non; Công văn số 1899/PGDDĐT ngày 13/12/2025 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ vào Kế hoạch số 127/KH-MNHS ngày 04/9/2024 của trường Mầm non Hoa Sen về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2024-2025.

Trường Mầm non Hoa Sen đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường đúng quy định, trường Mầm non Hoa Sen báo cáo một số nội dung cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường

- Các văn bản nhà trường đã ban hành:

Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động trong nhà trường các văn bản chỉ đạo các cấp về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số thông qua các cuộc họp HĐSP, qua trang thông tin nội bộ, website của nhà trường.

Kế hoạch Số: 127 /KH-MNHS ngày 04/09/2024 của trường MN Hoa Hồng về Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đề án 06 năm học 2024-2025.

Quyết định số 27/QĐ-MNHS, ngày 27/12/2024, Quyết định kiện toàn tổ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đề án 06 năm học 2024-2025.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 39 /KH-MNHS ngày 24/3/2025 của trường Mầm non Hoa Sen về kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025;

Quyết định số 66/QĐ-MNHS, ngày 27/5/2025, Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024- 2025;

- Có triển khai phần mềm quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động trên CSDL ngành; phần mềm quản lý CCVC, phần mềm tài chính kế toán, phần mềm phổ cập giáo dục. misa, temis...

- Trang Website và Fanpage của nhà trường được đăng tải các nội dung thông tin, hoạt động giáo dục trong năm học. Có triển khai hệ thống quản lý học sinh trên CSDL ngành

- Các trang nhóm/lớp liên kết phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh học sinh: nhóm zalo

- Nhà trường đã triển khai hình thức nộp tiền không sử dụng tiền mặt.

- Giáo viên xây dựng giáo án điện tử Powerpoint ứng dụng trong các hoạt động dạy học, Xây dựng kho học liệu đăng tải lên Website nhà trường, kho học liệu dùng chung toàn trường, biết ứng dụng AI trong quản lý, giảng dạy và học tập

2. Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng

Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng: Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường.

Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường.

Việc lưu hồ sơ, minh chứng được sắp xếp đóng quyển thành 2 bộ: lưu tại nhà trường và nộp Phòng GDĐT.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí “Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ”: 50/60 điểm; Đáp ứng mức độ 3. Mức đáp ứng cơ bản các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí “Triển khai dịch vụ trực tuyến”: đạt 8/12 điểm. Đáp ứng mức độ 3. Mức đáp ứng cơ bản các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí “Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số”: đạt 20/20 điểm Đáp ứng mức độ 3. Mức đáp ứng cơ bản các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí “Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ”: đạt 8/8 điểm Đáp ứng mức độ cơ bản. Mức đáp ứng 3 các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

Tổng điểm: 86/100 điểm

2. Xếp loại: Mức độ 3

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm; bài học kinh nghiệm

1.1. Ưu điểm

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (*cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

Nhà trường triển khai và đang thực hiện quản lý đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp (<https://temis.csdl.edu.vn/>), quản lý thu không dùng tiền mặt, phần mềm kế toán MISA (Mimoso), Phần mềm quản lý tài sản (MISA QLTS),

Tổ chức khai thác có hiệu quả đã được Bộ giáo dục và Đào tạo cung cấp sử dụng phần mềm Dữ liệu cơ sở quốc gia, phần mềm phổ cập giáo dục của bộ. đảm bảo cập nhật đầy đủ hồ sơ cho CBGV – CNV trong trường.

+ Hệ thống quản lý phổ cập giáo dục và chống mù <http://pcgd.moet.gov.vn>

+ Phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục <http://csdl.moet.gov.vn>

Khai thác website và cung cấp nội dung cho website Bộ, của Sở, phòng GDĐT: <https://moet.gov.vn>; <http://dienbien.edu.vn>; <http://pgdtpdienbienphu.edu.vn>

Có 17/18 CBGVNV có chữ ký số trong đó 15 cán bộ quản lý và giáo viên và 02 nhân viên được cấp tài khoản ký số

100% GV biết ứng dụng và sử dụng CNTT trong giảng dạy.

Nhà trường có kết nối internet phục vụ cho việc quản lý nhân sự và chăm sóc và giáo dục trẻ.

100% CB, GV biết sử dụng máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính.

100% GV trong trường soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint và áp dụng CNTT vào trong tất cả các hoạt động của trẻ.

100% GV trong trường thường xuyên áp dụng CNTT vào trong các hoạt động của trẻ hàng ngày.

Giáo viên xây dựng kho học liệu số đảm bảo chất lượng, tương tác qua Zalo với phụ huynh.

Sử dụng tốt phần mềm quản lý: Phần mềm kế toán; phần mềm quản lý tài chính, tài sản; phần mềm CSDL, phần mềm phổ cập

- Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn.

1.2. Tồn tại, hạn chế

Một số phụ huynh đi làm ăn xa để con cho ông bà dẫn đến việc tiếp cận CDS gặp nhiều khó khăn

1.3. Bài học kinh nghiệm

Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lý hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến

Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT đồng bộ, hiện đại.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tiếp tục nâng cao công tác bồi dưỡng sử dụng thiết bị CNTT, sử dụng các tiện ích, phần mềm trong công tác quản lý, giáo dục, dạy học... trên các nền tảng số.

Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số.

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025 của Trường Mầm non Hoa Sen – thành phố Điện Biên phủ.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT
- BGH, tổ CM, VP;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Minh Mẫn